

Thọ Xuân, ngày 14 tháng 12 năm 2017

Số: 260/2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 250/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017, giữa:

Chị Đoàn Thị H , sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn 4, xã T X , huyện T X, tỉnh T H

Anh Ngô Văn N , sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn 4, xã T X , huyện T X , tỉnh T H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 57; các Điều 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị H

Bị đơn: Anh Ngô Văn N

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Đoàn Thị H và anh Ngô Văn N đều nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hoàn toàn tan vỡ, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên thuận tình ly hôn.

Về con: Chị Đoàn Thị H và anh Ngô Văn N thống nhất: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Ngô Bảo K , sinh ngày 15/9/2010. Ly hôn vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cháu Bảo Khánh cho anh N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị H tự nguyện đóng góp nuôi con chung là 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng.

Thời gian đóng góp tính từ tháng 10 năm 2017 cho đến khi cháu Bảo K tròn 18 tuổi.

Hai bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không bên nào được cản trở.

Về tài sản: Chị Đoàn Thị H và anh Ngô Văn N thống nhất vợ chồng chưa mua sắm được tài sản gì có giá trị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Chị Đoàn Thị H và anh Ngô Văn N thống nhất vợ chồng không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đoàn Thị H và anh Ngô Văn N thống nhất thỏa thuận: Chị H chịu trách nhiệm nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm) và buộc chị H phải nộp 150.000đ (một trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số: AA/2016/0000730 ngày 20/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T X . Chấp nhận đã nộp đủ.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Như